

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2020/HS-ST
Ngày 29-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Linh.

Ông Mai Trần Phúc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Vương Lệ Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Võ Hoàng Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 66/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Mai K, sinh năm 1984 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: Khu phố 3, Phường 1, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh T và bà Trần Thị S; Có 02 người con (nhỏ nhất sinh năm 2019 và lớn nhất sinh năm 2006); Tiền án: Ngày 20/6/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại Bản án số 59/2014/HSST; Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 24/11/2000, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng (đã được xóa).

- Ngày 07/5/2001, bị Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 45/PTHS (đã được xóa).

- Ngày 01/02/2005, bị Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 18/2005/PTHS (đã được xóa).

Bị cáo bị tạm giữ ngày 11/7/2020 đến ngày 14/7/2020 chuyển sang tạm giam cho đến nay; “Có mặt”.

2. Ngô Thành T, sinh năm 1995 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Văn B và bà Đào Thị L; Tiền án: Ngày 29/11/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 100/2016/HSST (chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/02/2019, chưa được xóa); Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 07/3/2015, bị Công an xã Trí Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại Quyết định số 20/QĐ-XPHC (đã được xóa).

Bị cáo bị tạm giữ ngày 11/7/2020 đến ngày 14/7/2020 chuyển sang tạm giam cho đến nay; “Có mặt”.

3. Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1987 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: Khu phố 5, Phường 1, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn R và bà Nguyễn Thị P; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 11/7/2020 đến ngày 14/7/2020 chuyển sang tạm giam cho đến nay; “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ ngày 11/7/2020 tại nhà Ngô Thành T ở ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh, lực lượng công an bắt quả tang Huỳnh Mai K đang bán trái phép chất ma túy cho Trần Minh T2, sinh năm 1993, ngụ tại ấp X, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Tang vật thu giữ gồm một đoạn ống hút màu trắng được hàn kín, bên trong chứa các tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M1), một túi ni lông màu trắng được hàn kín bên trong chứa các tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) thu giữ bên trong túi quần bên phải phía trước của K, một túi ni lông màu trắng bên trong chứa hai đoạn ống hút màu trắng được hàn kín bên trong chứa các tinh thể

rắn màu trắng (ký hiệu M3) thu giữ bên trong túi quần bên phải phía sau của K. Ngoài ra, tiến hành khám xét nơi ở của Ngô Thành T và Nguyễn Thanh T1, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành còn thu giữ một đoạn ống hút màu trắng được hàn kín, bên trong chứa các tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M5) và một số đồ vật liên quan khác.

Quá trình điều tra chứng minh được: Ngô Thành T và Nguyễn Thanh T1 đang chung sống với nhau như vợ chồng. Khoảng giữa tháng 6/2020, K đến ở tại nhà Tài và hoạt động mua bán trái phép chất ma túy. K là người đứng ra mua ma túy của người tên Tư (không rõ họ, tên, địa chỉ), đem về phân chia thành nhiều gói nhỏ để sử dụng và bán lại cho người khác. T và T1 cùng K thực hiện việc bán ma túy. Khi người nghiện có nhu cầu mua ma túy sẽ gọi điện thoại cho K, sau đó, K trực tiếp giao hoặc đưa ma túy cho T hoặc T1 giao cho người nghiện. Lợi nhuận trong việc T, T1 giúp K mua bán ma túy là được sử dụng ma túy miễn phí, cho tiền tiêu xài và sinh hoạt hàng ngày. Ngoài lần bị bắt quả tang, các bị cáo đã bán ma túy cho người nghiện gồm: Trần Minh T2, sinh năm 1993, trú tại ấp X, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh; Văn Trọng N, sinh năm 1994, trú tại khu phố N, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; Lê Văn T3 (Ba Du), sinh năm 1992, trú tại ấp X, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh, Cao Biên T4, sinh năm 1987, trú tại ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh cụ thể như sau:

- Huỳnh Mai K trực tiếp bán ma túy 04 lần: Khoảng ngày 01/7/2020: bán cho N 01 lần với số tiền 200.000 đồng; Ngày 09/7/2020: bán cho T4 một lần, bán cho N một lần và bán cho T2 01 lần, với số tiền 200.000 đồng/lần.

- Huỳnh Mai K giao cho Ngô Thành T bán ma túy cho người nghiện 04 lần: Ngày 02/7/2020: bán cho N 01 lần; Ngày 05/7/2020: bán cho T3 01 lần; Ngày 06/7/2020: bán cho T4 01 lần; Ngày 07/7/2020: bán cho N 01 lần. Tất cả đều với số tiền 200.000 đồng/lần.

- Huỳnh Mai K giao cho Nguyễn Thanh T1 bán ma túy cho người nghiện 02 lần: Ngày 01/7/2020 bán cho T4 01 lần và ngày 03/7/2020 bán cho T2 một lần với số tiền 200.000 đồng/lần.

(Tất cả đều giao nhận tại nhà của T).

Tại Kết luận giám định số 1015/KL-KTHS ngày 14/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận:

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong một đoạn ống hút màu trắng được

hàn kín (ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,0156 gam.

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 túi ni lông màu trắng được hàn kín có một đầu kéo xếp viền xanh (ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,3370 gam.

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 02 đoạn ống hút màu trắng được hàn kín trong một túi ni lông màu trắng được hàn kín có một đầu kéo xếp (ký hiệu M3) gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,1955 gam.

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 (một) đoạn ống hút màu trắng được hàn kín (ký hiệu M5) gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,1214 gam.

Vật chứng, đồ vật thu giữ: 03 (Ba) gói niêm phong ghi vụ số “1015/M2; 1015/M3; 1015/M5”, có dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, có chữ ký giám định viên Võ Quốc Thái, trợ lý Nguyễn Thị Thùy Dương; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202, số seri 355214035762754 (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sony Ericsson màu đen, số Imei 358506045047911 (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động Nokia 108 màu đen, số seri 1: 359731060889208, Seri 2: 359731060889216 (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, Imei 1: 355677064646181/01, Imei 2: 355695064646183/01 (đã qua sử dụng); 26 ống hút nhựa màu trắng; 01 (một) cây kéo bằng kim loại; 03 (ba) cái bật lửa; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; Tiền Việt Nam: 850.000 đồng (Tám trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại Bản cáo trạng số 72/CT-VKSCT ngày 31/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Huỳnh Mai K tội danh “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Ngô Thành T, Nguyễn Thanh T1 tội danh “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo K

từ 09 đến 10 năm tù giam; Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm h Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T từ 08 năm đến 09 năm tù giam; Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo T1 từ 07 năm đến 08 năm tù giam; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố.

Đối với Trần Minh T2, Văn Trọng N, Lê Văn T3, Cao Biên T4 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Đối với người bán ma túy cho bị cáo Khanh do không xác định được nhân thân, lai lịch nên tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng:

- Bị cáo K: Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm hình phạt mức nhẹ nhất để bị cáo sớm về với gia đình.
- Bị cáo T: Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm hình phạt mức nhẹ nhất để bị cáo sớm về với gia đình và hòa nhập cộng đồng.
- Bị cáo T1: Bị cáo biết lỗi, mong được giảm nhẹ hình phạt để về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Qua xem xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ

sở kết luận:

Từ tháng 6/2020, bị cáo Huỳnh Mai K đến ở nhà của bị cáo Ngô Thành T tại ấp T, xã T1, huyện C, tỉnh Tây Ninh và hoạt động mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích thu lợi bất chính. Bị cáo Ngô Thành T và bị cáo Nguyễn Thanh T1 (đang chung sống với bị cáo T như vợ chồng) cùng bị cáo K thực hiện việc mua bán ma túy và được bị cáo K cho sử dụng ma túy miễn phí. Bị cáo K là người đứng ra mua ma túy của người tên Tư (không rõ họ, tên, địa chỉ), đem về phân chia nhiều túi nhỏ để bán cho người nghiện, bị cáo K trực tiếp giao hoặc đưa ma túy cho bị cáo T, bị cáo T1 giao cho người nghiện.

Vào lúc 13 giờ ngày 11/7/2020, khi bị cáo K đang bán trái phép 0,0156 gam chất ma túy loại Methamphetamine cho Trần Minh T2 tại nhà của bị cáo T thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt quả tang. Ngoài ra, còn thu giữ trên người của bị cáo K và nơi ở của bị cáo T 0,6539 chất ma túy loại Methamphetamine được các bị cáo khai nhận cất giữ để dùng vào mục đích mua bán trái phép.

Ngoài lần phạm tội quả tang nêu trên, các bị cáo còn thực hiện hành vi bán ma túy trái phép cho Trần Minh T2, Văn Trọng N, Lê Văn T3 (Ba Du), Cao Biên T4 nhiều lần khác, cụ thể như sau: Bị cáo Khanh trực tiếp bán ma túy 04 lần cho T2, T4 và N, giá tiền 200.000 đồng/lần; Bị cáo Tài nhận ma túy từ bị cáo Khanh và trực tiếp bán ma túy 04 lần cho T2, T3, N, T4, giá tiền 200.000 đồng/lần, nhận tiền thu được từ việc bán ma túy và giao lại cho bị cáo K; Bị cáo T1 nhận ma túy từ bị cáo K và trực tiếp bán ma túy 02 lần cho T4, T2, giá tiền 200.000 đồng/lần, nhận tiền thu được từ việc bán ma túy và giao lại cho bị cáo K.

Như vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung là “phạm tội nhiều lần” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo K đang có tiền án về tội phạm rất nghiêm trọng nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, do đó, bị cáo có thêm tình tiết định khung là “tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Vì thế, nội dung Cáo trạng số 72/CT-VKSCT ngày 31/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Huỳnh Mai K tội danh “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, q khoản 2

Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Ngô Thành T, Nguyễn Thanh T1 tội danh “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là phù hợp quy định pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính chất rất nghiêm trọng, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, đồng thời ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh, trật tự của địa phương, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và phát sinh các tội phạm khác, gây ảnh hưởng đến sức khỏe, sự phát triển tinh thần, thể chất của giống nòi, dân tộc. Vì thế, cần xử phạt thật nghiêm để giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung cho cộng đồng, xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo K và bị cáo T1 không có tình tiết tăng nặng.

Bị cáo T bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 100/2016/HSST ngày 29/11/2016, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Vì thế, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện khai báo về hành vi phạm tội trước đó. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn. Các bị cáo đều trực tiếp thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích thu lợi bất chính. Tuy nhiên, bị cáo K là người có vai trò tích cực, trực tiếp mua ma túy để bán lại, tiền thu lợi bất chính được bị cáo T, T1 đưa hết cho bị cáo K trước khi được bị cáo K phân chia lại thông qua hình thức cho các bị cáo T, T1 sử dụng ma túy miễn phí. Bị cáo K bị truy tố với hai tình tiết định khung là “phạm tội nhiều lần” và “tái phạm nguy hiểm”, đồng thời, bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị Tòa án xử phạt nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật với tính chất ngày càng nghiêm trọng hơn.

Vì thế, bị cáo phải gánh chịu mức hình phạt nghiêm khắc hơn so với hai bị cáo còn lại.

Hành vi phạm tội của bị cáo T và bị cáo T1 mang tính chất, mức độ như nhau, tuy nhiên, bị cáo T có tình tiết tăng nặng, không có nhân thân tốt trong khi lần phạm tội này của bị cáo T1 là phạm tội lần đầu. Do đó, khi xem xét, quyết định hình phạt, cần cho bị cáo T1 hưởng mức án nhẹ hơn.

[7] Đối với những đối tượng mua ma túy của các bị cáo để sử dụng là Trần Minh T2, Văn Trọng N, Lê Văn T3, Cao Biên T4 đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có cơ sở. Đối với người bán ma túy cho K do không xác định được nhân thân, lai lịch nên tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

[8] Về tiền thu lợi bất chính: Quá trình điều tra không chứng minh được số tiền thu lợi bất chính đối với mỗi bị cáo nên không có căn cứ xem xét, giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 03 (ba) gói niêm phong ghi vụ số “1015/M2; 1015/M3; 1015/M5”, có dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, có chữ ký giám định viên Võ Quốc Thái, trợ lý Nguyễn Thị Thùy Dương;

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202, số seri 355214035762754 (đã qua sử dụng) thu giữ của bị cáo K: Không sử dụng vào việc phạm tội nên cần tuyên trả lại cho bị cáo K.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sony Ericsson màu đen, số Imei 358506045047911 (đã qua sử dụng) được bị cáo K sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động Nokia 108 màu đen, số seri 1: 359731060889208, Seri 2: 359731060889216 (đã qua sử dụng) được bị cáo T sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, Imei 1: 355677064646181/01, Imei 2: 355695064646183/01 (đã qua sử dụng) thu giữ của bị cáo T1: Không sử dụng vào việc phạm tội nên cần tuyên trả lại cho bị cáo Trúc.

- Đối với 26 ống hút nhựa màu trắng; 01 (một) cây kéo bằng kim loại; 03 (ba) cái bật lửa; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy: Là công cụ, phương tiện

sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với tiền Việt Nam: 850.000 đồng (Tám trăm năm mươi nghìn đồng): là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[10] Về án phí: Bị cáo K, bị cáo T, bị cáo T1, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Mai K, Ngô Thành T, Nguyễn Thanh T1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm b, q khoản 2 Điều 251, các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Mai K 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/7/2020.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, các điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm h Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Ngô Thành T 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/7/2020.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh T1 07 (bảy) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/7/2020.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) gói niêm phong ghi vụ số “1015/M2; 1015/M3; 1015/M5”, có dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, có chữ ký giám định viên Võ Quốc Thái, trợ lý Nguyễn Thị Thùy Dương; 26 ống hút nhựa màu trắng; 01 (một) cây kéo bằng kim loại; 03 (ba) cái bật lửa; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sony Ericsson màu đen, số Imei 358506045047911 (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động Nokia 108 màu đen, số seri 1: 359731060889208, Seri 2:

359731060889216 (đã qua sử dụng); Tiền Việt Nam: 850.000 đồng (Tám trăm năm mươi nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Huỳnh Mai K: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202, số seri 355214035762754 (đã qua sử dụng);

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh T1: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, Imei 1: 355677064646181/01, Imei 2: 355695064646183/01 (đã qua sử dụng).

(Vật chứng của vụ án hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh theo Quyết định chuyển vật chứng số 57/QĐ-VKSCT ngày 31-8-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/9/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh).

3. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo K, bị cáo T, bị cáo T1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Châu Thành;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Công an huyện Châu Thành;
- Cơ quan THAHS CA huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- PV 06;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Quyên